



MATCH STATISTICS

比赛技术统计

P3

Match Duration: 1h08m
Spectators: 2,240

MYA vs HKG
3 vs 0

Team	Sets	1	2	3	Total
MYA	3	25	25	25	75
HKG	0	21	17	13	51
	Playing Time	21m	22m	19m	1h02m

First Referee: SADAYAN Ramamurthy (IND)

Second Referee: SU Jianwu (CHN)

MYA - MYANMAR

Scoring Spikers	Rk	No	Name	Spikes	Faults	Shots	Total Attempts	Eff %	
	1	4	WIN Kyaw Swa	8	4	6	18	22.22	
	2	5	OO Win Tun	14	9	10	33	15.15	
	6	6	LAY Sie Nyi	4	2	5	11		
	8	8	SHWE Kyaw	9	2	-	11		
	14	14	TUN Ye Yint	3	-	2	5		
	1	1	MYINT Ye	1	-	-	1		
	2	2	HTWAY Kyaw Kyaw	-	-	-	-		
	9	9	LATT Aung Ko	-	-	-	-		
	12	12	KO Do Mae Ni	-	-	-	-		
	15	15	TUN Aung Myat	-	-	-	-		
	16	16	PO PO Chit	-	-	-	-		
	Limit	Team Totals			39	17	23	79	27.85
	15.00%								

Scoring Blockers	Rk	No	Name	Kill Blocks	Faults	Rebounds	Total Attempts	Avg By Set	
	1	5	OO Win Tun	3	2	2	7	1.00	
	2	14	TUN Ye Yint	1	2	4	7	0.33	
	2	8	SHWE Kyaw	1	1	2	4	0.33	
	2	4	WIN Kyaw Swa	1	1	-	2	0.33	
	5	6	LAY Sie Nyi	-	2	6	8	0.00	
	5	2	HTWAY Kyaw Kyaw	-	1	1	2	0.00	
	1	1	MYINT Ye	-	-	-	-		
	9	9	LATT Aung Ko	-	-	-	-		
	12	12	KO Do Mae Ni	-	-	-	-		
	15	15	TUN Aung Myat	-	-	-	-		
	16	16	PO PO Chit	-	-	-	-		
		Team Totals			6	9	15	30	2.00

Scoring Servers	Rk	No	Name	Aces	Faults	Serve Hits	Total Attempts	Avg By Set	
	1	5	OO Win Tun	4	4	2	10	1.33	
	2	8	SHWE Kyaw	2	1	6	9	0.67	
	3	4	WIN Kyaw Swa	1	2	14	17	0.33	
	3	14	TUN Ye Yint	1	2	12	15	0.33	
	3	2	HTWAY Kyaw Kyaw	1	-	11	12	0.33	
	6	6	LAY Sie Nyi	-	-	10	10	0.00	
	1	1	MYINT Ye	-	-	-	-		
	9	9	LATT Aung Ko	-	-	-	-		
	12	12	KO Do Mae Ni	-	-	-	-		
	15	15	TUN Aung Myat	-	-	-	-		
	16	16	PO PO Chit	-	-	-	-		
		Team Totals			9	9	55	73	3.00

Team	Opponent Errors & Team Faults	21	5
------	-------------------------------	----	---



MATCH STATISTICS

比赛技术统计

P3

Match Duration: 1h08m
Spectators: 2,240

MYA vs HKG
3 vs 0

Team	Sets	1	2	3	Total
MYA	3	25	25	25	75
HKG	0	21	17	13	51
	Playing Time	21m	22m	19m	1h02m

First Referee: SADAYAN Ramamurthy (IND)

Second Referee: SU Jianwu (CHN)

MYA - MYANMAR

Non-Scoring Diggers	Rk	No	Name	Digs	Faults	Receptions	Total Attempts	Avg By Set	
	1	15	TUN Aung Myat	6	3	2	11	2.00	
	2	4	WIN Kyaw Swa	4	-	4	8	1.33	
	3	5	OO Win Tun	3	2	1	6	1.00	
	4	8	SHWE Kyaw	2	2	4	8	0.67	
	4	2	HTWAY Kyaw Kyaw	2	4	2	8	0.67	
	6	14	TUN Ye Yint	1	-	1	2	0.33	
	7	6	LAY Sie Nyi	-	-	5	5	0.00	
	7	1	MYINT Ye	-	-	1	1	0.00	
	9		LATT Aung Ko	-	-	-	-	-	
	12		KO Do Mae Ni	-	-	-	-	-	
	16		PO PO Chit	-	-	-	-	-	
	Team Totals				18	11	20	49	6.00

Non-Scoring Setters	Rk	No	Name	Running Sets	Faults	Still Sets	Total Attempts	Avg By Set	
	1	2	HTWAY Kyaw Kyaw	41	-	14	55	13.67	
	2	4	WIN Kyaw Swa	3	-	1	4	1.00	
	3	6	LAY Sie Nyi	1	-	2	3	0.33	
	3	1	MYINT Ye	1	-	1	2	0.33	
	3	15	TUN Aung Myat	1	-	1	2	0.33	
	6	14	TUN Ye Yint	-	-	3	3	0.00	
	5		OO Win Tun	-	-	-	-	-	
	8		SHWE Kyaw	-	-	-	-	-	
	9		LATT Aung Ko	-	-	-	-	-	
	12		KO Do Mae Ni	-	-	-	-	-	
	16		PO PO Chit	-	-	-	-	-	
	Team Totals				47	-	22	69	15.67

Non-Scoring Receivers	Rk	No	Name	Excellents	Faults	Serve Receptions	Total Attempts	Succ %	
	1	8	SHWE Kyaw	12	-	1	13	92.31	
	2	15	TUN Aung Myat	16	-	2	18	88.89	
	3	4	WIN Kyaw Swa	11	-	2	13	84.62	
	5		OO Win Tun	1	-	-	1	-	
	1		MYINT Ye	-	-	-	-	-	
	2		HTWAY Kyaw Kyaw	-	-	-	-	-	
	6		LAY Sie Nyi	-	-	-	-	-	
	9		LATT Aung Ko	-	-	-	-	-	
	12		KO Do Mae Ni	-	-	-	-	-	
	14		TUN Ye Yint	-	-	-	-	-	
	16		PO PO Chit	-	-	-	-	-	
	Limit								
	25.00%	Team Totals			40	-	5	45	88.89



MATCH STATISTICS

比赛技术统计

P3

Match Duration: 1h08m
Spectators: 2,240

MYA vs HKG
3 vs 0

Team	Sets	1	2	3	Total
MYA	3	25	25	25	75
HKG	0	21	17	13	51
	Playing Time	21m	22m	19m	1h02m

First Referee: SADAYAN Ramamurthy (IND)

Second Referee: SU Jianwu (CHN)

HKG - HONG KONG, CHINA

Scoring Spikers	Rk	No	Name	Spikes	Faults	Shots	Total Attempts	Eff %	
	1	9	CHAN Chi Wai	6	2	4	12	33.33	
	2	18	YU Hing Lung	6	5	8	19	5.26	
	3	4	CHUNG Wai Wing	4	4	2	10	0.00	
	15	HUI Pui Tak	2	2	5	9			
	10	KO Yiu Hung	3	-	3	6			
	13	FOK Shu Wing	-	3	3	6			
	5	KWONG Ngai Shing	1	-	1	2			
	7	KEUNG Chun Keung	-	-	2	2			
	8	CHENG Chun Man	-	-	-	-			
	14	KWOK Chung Kan	-	-	-	-			
	16	WONG Ka Wai	-	-	-	-			
	17	CHAN Kam Yin	-	-	-	-			
	Limit								
	15.00%			Team Totals	22	16	28	66	9.09

Scoring Blockers	Rk	No	Name	Kill Blocks	Faults	Rebounds	Total Attempts	Avg By Set	
	1	9	CHAN Chi Wai	2	4	2	8	0.67	
	1	15	HUI Pui Tak	2	3	1	6	0.67	
	1	18	YU Hing Lung	2	-	2	4	0.67	
	4	10	KO Yiu Hung	1	2	4	7	0.33	
	5	7	KEUNG Chun Keung	-	-	1	1	0.00	
	5	13	FOK Shu Wing	-	-	1	1	0.00	
	5	4	CHUNG Wai Wing	-	1	-	1	0.00	
	5	KWONG Ngai Shing	-	-	-	-			
	8	CHENG Chun Man	-	-	-	-			
	14	KWOK Chung Kan	-	-	-	-			
	16	WONG Ka Wai	-	-	-	-			
	17	CHAN Kam Yin	-	-	-	-			
				Team Totals	7	10	11	28	2.33

Scoring Servers	Rk	No	Name	Aces	Faults	Serve Hits	Total Attempts	Avg By Set	
	1	5	KWONG Ngai Shing	-	-	16	16	0.00	
	1	10	KO Yiu Hung	-	1	8	9	0.00	
	1	18	YU Hing Lung	-	1	7	8	0.00	
	1	15	HUI Pui Tak	-	1	5	6	0.00	
	1	9	CHAN Chi Wai	-	2	3	5	0.00	
	1	4	CHUNG Wai Wing	-	1	3	4	0.00	
	1	8	CHENG Chun Man	-	1	2	3	0.00	
	1	13	FOK Shu Wing	-	-	2	2	0.00	
	7	KEUNG Chun Keung	-	-	-	-			
	14	KWOK Chung Kan	-	-	-	-			
	16	WONG Ka Wai	-	-	-	-			
	17	CHAN Kam Yin	-	-	-	-			
				Team Totals	-	7	46	53	0.00

Team	Opponent Errors & Team Faults	22	4
------	-------------------------------	----	---



MATCH STATISTICS

比赛技术统计

P3

Match Duration: 1h08m
Spectators: 2,240

MYA vs HKG
3 vs 0

Team	Sets	1	2	3	Total
MYA	3	25	25	25	75
HKG	0	21	17	13	51
	Playing Time	21m	22m	19m	1h02m

First Referee: SADAYAN Ramamurthy (IND)

Second Referee: SU Jianwu (CHN)

HKG - HONG KONG, CHINA

Non-Scoring Diggers	Rk	No	Name	Digs	Faults	Receptions	Total Attempts	Avg By Set	
	1	14	KWOK Chung Kan	5	9	5	19	1.67	
	2	9	CHAN Chi Wai	4	-	2	6	1.33	
	3	5	KWONG Ngai Shing	3	2	4	9	1.00	
	4	4	CHUNG Wai Wing	1	4	4	9	0.33	
	4	10	KO Yiu Hung	1	-	-	1	0.33	
	6	18	YU Hing Lung	-	7	6	13	0.00	
	6	13	FOK Shu Wing	-	3	-	3	0.00	
	6	15	HUI Pui Tak	-	-	2	2	0.00	
	6	8	CHENG Chun Man	-	1	-	1	0.00	
	7	7	KEUNG Chun Keung	-	-	-	-	-	
	16	16	WONG Ka Wai	-	-	-	-	-	
	17	17	CHAN Kam Yin	-	-	-	-	-	
	Team Totals				14	26	23	63	4.67

Non-Scoring Setters	Rk	No	Name	Running Sets	Faults	Still Sets	Total Attempts	Avg By Set	
	1	5	KWONG Ngai Shing	22	-	23	45	7.33	
	2	8	CHENG Chun Man	3	-	3	6	1.00	
	3	9	CHAN Chi Wai	1	-	-	1	0.33	
	4	14	KWOK Chung Kan	-	1	4	5	0.00	
	4	10	KO Yiu Hung	-	-	1	1	0.00	
	4	4	CHUNG Wai Wing	-	-	-	-	-	
	7	7	KEUNG Chun Keung	-	-	-	-	-	
	13	13	FOK Shu Wing	-	-	-	-	-	
	15	15	HUI Pui Tak	-	-	-	-	-	
	16	16	WONG Ka Wai	-	-	-	-	-	
	17	17	CHAN Kam Yin	-	-	-	-	-	
	18	18	YU Hing Lung	-	-	-	-	-	
	Team Totals				26	1	31	58	8.67

Non-Scoring Receivers	Rk	No	Name	Excellents	Faults	Serve Receptions	Total Attempts	Succ %	
	1	14	KWOK Chung Kan	15	2	3	20	75.00	
	2	18	YU Hing Lung	14	4	2	20	70.00	
	4	4	CHUNG Wai Wing	6	2	3	11	-	
	13	13	FOK Shu Wing	6	2	-	8	-	
	10	10	KO Yiu Hung	1	-	1	2	-	
	9	9	CHAN Chi Wai	1	1	-	2	-	
	5	5	KWONG Ngai Shing	-	-	-	-	-	
	7	7	KEUNG Chun Keung	-	-	-	-	-	
	8	8	CHENG Chun Man	-	-	-	-	-	
	15	15	HUI Pui Tak	-	-	-	-	-	
	16	16	WONG Ka Wai	-	-	-	-	-	
	17	17	CHAN Kam Yin	-	-	-	-	-	
	Team Totals				43	11	9	63	68.25

Legend:	Avg	Eff%	Rk	Succ %
Average	Efficiency	Rank	Success %	